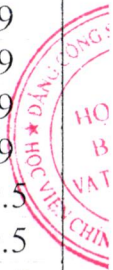


HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN**KẾT QUẢ THI CHUẨN ĐẦU VÀO DỰ TUYỂN TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ ĐỢT 1 NĂM 2025**

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ngành dự thi	Điểm thi (nghe- đọc-viết)	Điểm thi nói	Tổng điểm
1	50	Cao Xuân Lâm	22.10.1985	Lai Châu	Nam	Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước	11.5	5	16.5
2	105	Nguyễn Thị Kim Anh	18.8.1980	Hải Phòng	Nữ	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Báo chí truyền thông	11.5	5	16.5
3	102	Lê Thị Hồng Vân	01.2.1985	Ninh Bình	Nữ	Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quản trị truyền thông	12	5	17
4	23	Vũ Văn Dũng	06.08.1992	Hà Nam	Nam	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Báo chí truyền thông	14.5	3	17.5
5	54	Cao Khánh Linh	11.7.1995	Thanh Hóa	Nữ	Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quản trị truyền thông	12	6	18
6	27	Phạm Huy Đông	11.10.1989	Nghệ An	Nam	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Báo chí truyền thông	14	4	18
7	53	Vũ Quang Linh	20.02.1999	Tuyên Quang	Nam	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Báo chí truyền thông	13.5	4.5	18
8	76	Dương Thị Minh Phượng	04.02.1982	Hà Nội	Nữ	Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước	13.5	5	18.5
9	60	Viên Hồng Ngọc	20.5.2001	Hà Nội	Nữ	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Báo chí truyền thông	12.5	6	18.5
10	88	Bùi Phương Thảo	24.6.1998	Hoà Bình	Nữ	Chính trị học, chuyên ngành Chính trị phát triển	14	5	19
11	55	Cao Thạch Linh	26.1.1994	Thanh Hóa	Nam	Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước	14	5	19
12	49	Cao Xuân Tùng Lâm	06.10.2003	Hà Nội	Nam	Chính trị học, chuyên ngành Chính trị phát triển	14.5	4.5	19
13	22	Lê Thị Dung	17.12.1995	Hà Nội	Nữ	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Báo chí truyền thông	14.5	4.5	19
14	87	Lê Thu Thảo	12.11.1990	Hà Nội	Nữ	Quản lý kinh tế	15	4	19
15	52	Ngô Khánh Linh	11.10.1993	Hà Nam	Nữ	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Báo chí truyền thông	15	4	19
16	92	Phạm Thị Trang	01.04.1987	Quảng Hòa	Nữ	Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước	14	5	19
17	97	Trương Đình Trường	25.7.1988	TP. Hồ Chí Minh	Nam	Chính trị học, chuyên ngành Chính trị phát triển	12	7	19
18	18	Đinh Thị Việt Chinh	19.09.1996	Phú Thọ	Nam	Chính trị học, chuyên ngành Quản lý xã hội	14.5	5	19.5
19	100	Hà Thị Quỳnh Vân	15.09.2001	Bắc Kạn	Nữ	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Báo chí truyền thông	14.5	5	19.5
20	38	Hoàng Diệp Hằng	09.02.1988	Lạng Sơn	Nữ	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Phát thanh, Truyền hình và Báo mạng điện tử	14	5.5	19.5
21	7	Lê Đức Anh	12.12.1990	Hà Nội	Nam	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Báo chí truyền thông	15.5	4	19.5
22	12	Trịnh Thị Ngọc Bích	01.4.1978	Hải Phòng	Nữ	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Báo chí truyền thông	15.5	4	19.5
23	14	Vương Thanh Bình	28.01.1973	Hà Nội	Nam	Quản lý kinh tế	12	7.5	19.5
24	16	Bùi Thị Châu	15.4.1984	Thái Bình	Nữ	Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước	14	6	20
25	83	Cù Thanh Tùng	12.10.2000	Hà Nội	Nam	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Báo chí truyền thông	14	6	20
26	94	Phạm Quang Trung	06.12.1990	Tuyên Quang	Nam	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Báo chí truyền thông	14	6	20
27	57	Phạm Thị Khánh Ly	24.12.2002	Hải Phòng	Nữ	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Báo chí truyền thông	14	6	20
28	68	Đặng Hồng Nhung	14.4.1990	Hưng Yên	Nữ	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Phát thanh, Truyền hình và Báo mạng điện tử	15.5	5	20.5



TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ngành dự thi	Điểm thi (nghe- đọc-viết)	Điểm thi nói	Tổng điểm
29	61	Đặng Thanh Ngọc	04.2.2001	Hà Tĩnh	Nữ	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Báo chí truyền thông	14.5	6	20.5
30	78	Hoàng Thanh Quỳnh	01.08.1991	Nghệ An	Nữ	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Báo chí truyền thông	13.5	7	20.5
31	84	Lã Nguyên Tùng	04.11.2000	Hà Nam	Nam	Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quản trị truyền thông	15.5	5	20.5
32	58	Nguyễn Bình Minh	30.07.1976	Nam Định	Nam	Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước	15	5.5	20.5
33	32	Nguyễn Hà Giang	14.5.2002	Hà Giang	Nữ	Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước	16.5	4	20.5
34	89	Nguyễn Thị Bích Thuận	01.09.1988	Hà Nội	Nữ	Chính trị học, chuyên ngành Quản lý xã hội	15.5	5	20.5
35	37	Vy Thị Ngọc Hằng	08.01.1991	Lạng Sơn	Nữ	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Báo chí truyền thông	16	4.5	20.5
36	81	Đặng Ngọc Tú	01.01.1982	Vĩnh Phúc	Nam	Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước	17	4	21
37	108	Dương Đình Tuấn	01.01.2001	Quảng Bình	Nam	Chính trị học, chuyên ngành Chính trị phát triển	14	7	21
38	15	Nguyễn Thị Cúc	23.05.1988	Quảng Nam	Nữ	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Báo chí truyền thông	16	5	21
39	67	Nguyễn Thị Ngọc Nhung	27.12.2002	Hải Phòng	Nữ	Quản lý kinh tế	16.5	4.5	21
40	69	Phạm Quốc Phong	21.07.1977	Thái Bình	Nam	Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước	17	4	21
41	96	Phạm Thành Trung	11.04.1997	Thái Bình	Nam	Chính trị học, chuyên ngành Chính trị phát triển	15	6	21
42	10	Trương Lâm Huỳnh Anh	21.10.2002	Vĩnh Long	Nữ	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Báo chí truyền thông	15.5	5.5	21
43	95	Đoàn Minh Trung	14.09.1985	Hưng Yên	Nam	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Báo chí truyền thông	14.5	7	21.5
44	19	Lê Thị Thanh Dung	23.4.1998	Hưng Yên	Nữ	Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quản trị truyền thông	15.5	6	21.5
45	20	Mai Thị Dung	04.04.2001	Thanh Hóa	Nữ	Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quản trị truyền thông	15	6.5	21.5
46	47	Nguyễn Nguyên Hương	27.12.1991	Hà Nội	Nữ	Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quản trị truyền thông	16	5.5	21.5
47	9	Nguyễn Thị Hồng Anh	07.02.1990	Hải Dương	Nữ	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Phát thanh, Truyền hình và Báo mạng điện tử	17	4.5	21.5
48	51	Nguyễn Thị Khánh Linh	22.04.1998	Sơn La	Nữ	Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quản trị truyền thông	15.5	6	21.5
49	43	Cầm Phạm Thị Hồng	05.6.2002	Thanh Hóa	Nữ	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Báo chí truyền thông	18	4	22
50	101	Khoàng Thị Hà Vân	28.9.2001	Điện Biên	Nữ	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Báo chí truyền thông	16	6	22
51	104	Lưu Thị Khánh Vy	29.7.2002	Vĩnh Long	Nữ	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Báo chí truyền thông	16	6	22
52	48	Nguyễn Kim Lan	18.04.1984	Hà Nội	Nữ	Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước	16.5	5.5	22
53	28	Nguyễn Tiến Đông	16.11.1986	Hà Tĩnh	Nam	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Báo chí truyền thông	18	4	22
54	17	Nguyễn Văn Chiên	13.12.1981	Hưng Yên	Nam	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Báo chí truyền thông	17.5	4.5	22
55	107	Trịnh Khánh Linh	21.9.2001	Hà Nội	Nữ	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Báo chí truyền thông	16	6	22
56	71	Cao Lan Phương	12.06.1984	Hà Nội	Nữ	Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước	15.5	7	22.5
57	24	Đỗ Thùy Dương	16.9.1997	Hà Nội	Nữ	Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quản trị truyền thông	18	4.5	22.5
58	45	Dương Ngọc Huyền	20.12.2002	Hà Nội	Nữ	Quản lý kinh tế	16	6.5	22.5
59	46	Lê Thị Khánh Huyền	28.01.1992	Hà Tĩnh	Nữ	Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quản trị truyền thông	16.5	6	22.5

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ngành dự thi	Điểm thi (nghe- đọc-viết)	Điểm thi nói	Tổng điểm
60	63	Nguyễn Bích Ngọc	16.11.1983	Hải Phòng	Nữ	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Báo chí truyền thông	15	7.5	22.5
61	30	Phạm Thị Giang	12.8.1995	Nghệ An	Nữ	Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quản trị truyền thông	17.5	5	22.5
62	44	Phạm Thị Thanh Hồng	12.01.2001	Lào Cai	Nữ	Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quản trị truyền thông	15.5	7	22.5
63	2	Trương Quỳnh Anh	22.07.2001	Hà Nội	Nữ	Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quản trị truyền thông	17.5	5	22.5
64	39	Nguyễn Minh Hằng	08.7.1998	Yên Bái	Nữ	Chính trị học, chuyên ngành Chính trị phát triển	17.5	5.5	23
65	85	Nguyễn Thanh Tùng	07.09.1977	Hà Nội	Nam	Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước	18	5	23
66	93	Phan Thu Trang	16.9.2001	Sơn La	Nữ	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Báo chí truyền thông	17	6	23
67	26	Vũ Quang Hồng Đăng	24.09.2001	Hải Dương	Nam	Chính trị học, chuyên ngành Quản lý xã hội	18	5	23
68	33	Hoàng Hương Giang	16.07.2001	Phú Thọ	Nữ	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Phát thanh, Truyền hình và Báo mạng điện tử	18.5	5	23.5
69	56	Nguyễn Đăng Long	19.11.1994	Hà Nội	Nam	Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước	17	6.5	23.5
70	13	Nguyễn Lê Bình	25.9.1977	Ninh Bình	Nam	Chính trị học, chuyên ngành Quản lý xã hội	17.5	6	23.5
71	29	Nguyễn Việt Đức	20.7.1993	Hà Nội	Nam	Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước	18	6	24
72	99	Nguyễn Bằng Vân	05.8.1998	Tuyên Quang	Nữ	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Báo chí truyền thông	18.5	6	24.5
73	36	Nguyễn Thị Tuyết Hạnh	13.02.1990	Phú Thọ	Nữ	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Báo chí truyền thông	19.5	5	24.5
74	106	Trương Nhật Linh	08.12.1998	Nghệ An	Nữ	Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quản trị truyền thông	18.5	6	24.5
75	41	Hà Trung Hiếu	05.11.2001	Vĩnh Phúc	Nam	Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quản trị truyền thông	18	7	25
76	70	Lê Thị Phương	17.07.1989	Thanh Hóa	Nữ	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Báo chí truyền thông	19	6	25
77	1	Ngô Thị Hoàng Anh	09.11.1997	Hà Nam	Nữ	Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quản trị truyền thông	19	6	25
78	34	Nguyễn Thị Hồng Hà	10.12.1979	Phú Thọ	Nữ	Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quản trị truyền thông	19.5	5.5	25
79	103	Trần Thị Thảo Vi	11.10.2000	Lạng Sơn	Nữ	Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quản trị truyền thông	18	7	25
80	59	Vương Thùy Ninh	23.7.1987	Hải Dương	Nữ	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Báo chí truyền thông	17.5	7.5	25
81	98	Dương Thanh Vân	22.01.2001	Hà Nội	Nữ	Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quản trị truyền thông	19.5	6	25.5
82	3	Lê Nam Anh	30.07.2001	Hà Nội	Nam	Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quản trị truyền thông	20	6	26
83	21	Lưu Thị Mai Dung	01.6.2000	Nam Định	Nữ	Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quản trị truyền thông	19	7	26
84	5	Nguyễn Quỳnh Anh	26.06.1999	Hung Yên	Nữ	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Báo chí truyền thông	18.5	7.5	26
85	8	Nguyễn Thị Nguyệt Anh	03.9.2001	Thái Nguyên	Nữ	Quản lý kinh tế	19	7	26
86	4	Nguyễn Đức Anh	07.09.2001	Hà Nội	Nam	Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quản trị truyền thông	19.5	7	26.5
87	79	Nguyễn Thị Như Quỳnh	10.11.2003	Bình Dương	Nữ	Chính trị học, chuyên ngành Chính trị phát triển	18.5	8	26.5
88	82	Phạm Minh Tuấn	22.6.1996	Hà Nội	Nam	Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước	21.5	6	27.5
89	72	Đặng Anh Phương	06.5.2000	Hà Tĩnh	Nữ	Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quản trị truyền thông	21.5	7	28.5
90	86	Nguyễn Thị Phương Thanh	29.06.1990	Hà Nội	Nữ	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Báo chí truyền thông	21.5	7	28.5

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ngành dự thi	Điểm thi (nghe- đọc-viết)	Điểm thi nói	Tổng điểm
91	73	Ngô Thạch Thảo Phương	05.12.2000	Bắc Ninh	Nữ	Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quản trị truyền thông	23	8	31
92	66	Đoàn Thị Cẩm Nhung	28.07.2000	Hà Nội	Nữ	Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quản trị truyền thông	23	9	32
1	6	Bùi Thị Lan Anh	10.09.1980	Ninh Bình	Nữ	Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước		Miễn	Không thi
2	11	Bùi Thị Ngọc Ánh	10.09.1998	Thái Nguyên	Nữ	Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quản trị truyền thông			Không thi
3	25	Võ Thành Đạt	07.10.1988	TP. Hồ Chí Minh	Nam	Chính trị học, chuyên ngành Chính trị phát triển			Không thi
4	31	Phan Thị Giang	08.9.1989	Lạng Sơn	Nữ	Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước		Miễn	Không thi
5	35	Vũ Thị Thu Hà	27.01.1988	Lào Cai	Nữ	Quản lý kinh tế		Miễn	Không thi
6	40	Nguyễn Thị Hiền	19.02.1983	Yên Bái	Nữ	Quản lý kinh tế		Miễn	Không thi
7	42	Trần Thái Hoàng	20.5.1989	TP. Hồ Chí Minh	Nam	Chính trị học, chuyên ngành Chính trị phát triển			Không thi
8	62	Nguyễn Bảo Ngọc	12.7.2001	Quảng Ninh	Nữ	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Báo chí truyền thông			Không thi
9	64	Nguyễn Thị Ngọc Nguyên	21.6.1983	TP. Hồ Chí Minh	Nữ	Chính trị học, chuyên ngành Chính trị phát triển			Không thi
10	65	Trần Thanh Nhã	08.9.1984	Cần Thơ	Nữ	Báo chí học, chuyên ngành Quản lý Báo chí truyền thông			Không thi
11	74	Nguyễn Thảo Phương	26.06.2001	Hà Nội	Nữ	Quản lý kinh tế		Miễn	Không thi
12	75	Ngô Văn Phương	16.5.1980	Hải Dương	Nam	Chính trị học, chuyên ngành Chính trị phát triển			Không thi
13	77	Nguyễn Anh Quân	02.10.1989	Hà Nội	Nam	Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước			Không thi
14	80	Hoa Thị Sinh	23.02.1985	Nghệ An	Nam	Chính trị học, chuyên ngành Chính trị phát triển			Không thi
15	90	Đào Thị Thuận	27.3.1982	Bến Tre	Nữ	Chính trị học, chuyên ngành Chính trị phát triển		Miễn	Không thi
16	91	Trần Đan Thủy	26.7.2001	Hải Phòng	Nữ	Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quản trị truyền thông			Không thi

Hà Nội, ngày 02 tháng 6 năm 2025

ỦY VIÊN THƯỜNG TRỰC
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



Trần Văn Thư

GIÁM ĐỐC
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



Phạm Minh Sơn